

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 23/04/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú

Bà Nguyễn Thị Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Phượng - Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 04 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2020 và thông báo thay đổi lịch xét xử số 01/2020/TB-TA ngày 07/04/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và Tên: **Phan Thị Thanh H**, (Tên gọi khác: không); Giới tính: Nữ; Sinh năm 1977, tại Ninh Bình; Trú tại: số nhà 25, đường 2, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Đại lý xổ số; Trình độ văn hoá: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Đình L và bà Trần Thị L; Chồng Bùi Xuân H; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 27/9/2019 cho đến nay, (có mặt).

2. Họ và Tên: **Trần Thị T**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ; Sinh năm 1973, tại Ninh Bình; Trú tại: số nhà 56, đường 2, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Đại lý xổ số; Trình độ văn hoá: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn T (Đã chết) và bà Đỗ Thị H; Chồng Trần Văn S; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 27/9/2019 cho đến nay, (có mặt).

3. Họ và Tên: **Bùi Thị T1**, (Tên gọi khác: không); Giới tính: Nữ; Sinh năm 1992, tại Ninh Bình; Trú tại: số nhà 215, đường T, phố Y, phường N, thành phố N,

tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Đại lý xổ số; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn H và bà Đặng Thị H; Chồng Nguyễn Ngọc L; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân bị cáo: Ngày 20/5/2017, Công an phường N, thành phố N xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 27/9/2019 cho đến nay, (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1984; Trú tại: phố B, phường N, thành phố N, (vắng mặt).

2. Anh Trần Kế H1, sinh năm 1964; Trú tại: thôn C, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, (vắng mặt).

3. Chị Bùi Thị H2, sinh năm 1987; Trú tại: số nhà 31, đường 2, phố B, phường N, thành phố N, (vắng mặt).

4. Chị Trần Thị D, sinh năm 1984; Trú tại: số nhà 19, đường 2, phố B, phường N, thành phố N, (vắng mặt).

5. Chị Đinh Thị V sinh năm 1973; Trú tại: số nhà 9, đường 2, phố B, phường N, thành phố N, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thị Thanh H, Trần Thị T và Bùi Thị T1 đều là đại lý của công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh Ninh Bình. Hằng ngày, H, T và T1 đặt bàn tại khu vực phường N, thành phố N để ghi xổ số, ngoài ra Trần Thị T, Bùi Thị T1 còn ghi số lô, số đề của khách chơi sau đó tổng hợp lại chuyển cho Phan Thị Thanh H để hưởng phần trăm hoa hồng.

Ngoài ghi xổ số và nhận các bảng số lô, số đề của Trần Thị T, Bùi Thị T1 ra, Phan Thị Thanh H còn nhận các bảng số lô, số đề của Đinh Thị V sinh năm 1973, Bùi Thị H2 sinh năm 1987, Trần Thị D sinh năm 1984 đều trú tại phố B, phường N, thành phố N; Nguyễn Thị Q sinh năm 1984 ở thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Trần Kế H1 sinh năm 1964 trú tại thôn C, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Sau khi nhận bảng lô, đề của những người trên, Phan Thị Thanh H tổng hợp lại rồi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để trực tiếp thanh toán thắng thua với T, T1, V, H2, D, Q và H1.

Hành vi đánh bạc bằng hình thức “*chơi lô, đề*” được thua bằng tiền của của Phan Thị Thanh H, Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q, Trần Kế H1 được thống nhất cách chơi như sau:

Đối với “*số đề*” có hai loại, gồm loại “*02 số*” và loại “*03 số*”, người chơi chọn mua một hoặc nhiều cặp số bất kỳ (từ cặp số 00 đến cặp số 99 đối với loại “*02*”

số” và từ cặp số 000 đến cặp số 999 đối với loại “03 số”) ghi trong bảng đề. Giá trị mỗi cặp số mua bao nhiêu, là tùy người chơi. Sau khi người chơi đã mua các cặp số thì T, T1, V, H2, D, Q dùng các mảnh giấy có kích thước khác nhau - gọi là “cáp đề” ghi các cặp số, số tiền người chơi bỏ ra mua để giao cho người chơi làm cơ sở đối chiếu, thanh toán khi trúng thưởng. Việc đối chiếu thanh toán được Phan Thị Thanh H, Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q thỏa thuận thống nhất với người chơi là: Lấy hai số cuối của giải đặc biệt đối với loại “02 số” và 03 số cuối của giải đặc biệt đối với loại “03 số” của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để đối chiếu; nếu cặp số của người chơi trùng với hai số, ba số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc thì người chơi “trúng đề”. Trong trường hợp này, Phan Thị Thanh H là chủ đề phải trả cho người chơi thông qua Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q để thanh toán cho người “trúng đề” với số tiền trúng thưởng có giá trị gấp tám mươi lần số tiền người “trúng đề” đã bỏ ra mua các cặp số đối với loại “02 số” và gấp bốn trăm lần đối với loại “03 số”. Ngược lại, nếu không có người chơi nào “trúng đề” thì Phan Thị Thanh H được hưởng toàn bộ số tiền những người chơi đã bỏ ra mua các cặp số trong các bảng đề, còn Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q được Phan Thị Thanh H trả phần trăm trên tổng số tiền các bảng lô đề chuyển cho Hà. Riêng bảng đề của Trần Kế H1 là do Hoạch trực tiếp chơi nên việc thanh toán thắng, thua được Phan Thị Thanh H trực tiếp thanh toán với Trần Kế H1.

Đối với “số lô” gồm có “lô xiên”, “lô Hà Nội” và “lô Ninh Bình”

Đối với “lô Hà Nội” và “lô Ninh Bình” thì cũng tương tự như số đề, người chơi chọn mua một hoặc nhiều cặp số bất kỳ từ cặp số 00 đến cặp số 99 ghi trong “bảng lô”. Giá trị mỗi cặp số là 23.000 đồng đối với “lô Hà Nội” và 20.000 đồng đối với “lô Ninh Bình”. Sau khi người chơi đã mua các cặp số thì Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q dùng các mảnh giấy có kích thước khác nhau - gọi là “cáp lô” ghi các cặp số và số tiền người chơi bỏ ra mua, ngày tháng năm mua vào mảnh giấy đó để giao cho người chơi làm cơ sở đối chiếu, thanh toán khi trúng thưởng. Việc đối chiếu thanh toán được Phan Thị Thanh H, Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q thống nhất với những người chơi đó là: Lấy hai số cuối của các giải trong 07 giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để đối chiếu; nếu cặp số của người chơi trùng với hai số cuối của một hoặc các giải thưởng trong 07 giải xổ số kiến thiết miền Bắc hôm đó thì người chơi “trúng lô”. Cứ 23.000 đồng người chơi “số lô Hà Nội” và 20.000 đồng người chơi “số lô Ninh Bình” bỏ tiền ra mua một cặp số được tính với nhau là 01 điểm, nếu trùng khớp với một giải thì được nhận 80.000 đồng đối với “số lô Hà Nội” và 70.000 đồng đối với “số lô Ninh Bình”, trùng khớp hai giải thì được 160.000 đồng đối với “số lô Hà Nội” và 140.000 đồng đối với “số lô Ninh Bình”. Ngược lại, nếu không có người chơi nào “trúng lô” thì Phan Thị Thanh H được hưởng toàn bộ

số tiền của những người chơi đã bỏ ra mua các cặp số trong các bảng lô. Còn Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q được Phan Thị Thanh H trả phần trăm trên tổng số tiền các bảng lô chuyển cho Hà. Cũng tương tự như bảng đề, do Trần Kế H1 là người đánh lô nên việc thanh toán thắng, thua được Phan Thị Thanh H trực tiếp thanh toán với Trần Kế H1.

“*Lô xiên*” gồm có “*xiên 2, xiên 3, xiên 4*”, khác với “*lô Hà Nội*” và “*lô Ninh Bình*”, người chơi phải lựa chọn mua hai cặp số bất kỳ đối với loại “*lô xiên 2*”, ba cặp số bất kỳ đối với loại “*lô xiên 3*”, bốn cặp số bất kỳ đối với loại “*lô xiên 4*”, từ cặp số 00 đến 99. Giá trị mỗi cặp số mua bao nhiêu, là tùy người chơi, cũng đối chiếu với hai số cuối của các giải trong 07 giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày. Nếu hai cặp số của người chơi trùng với hai số cuối của một trong các giải thưởng trong 07 giải xổ số thì người chơi trúng “*lô xiên 2*”, nếu ba cặp số của người chơi trùng với ba số cuối của một trong các giải thưởng trong 07 giải xổ số thì người chơi trúng “*lô xiên 3*”, nếu bốn cặp số của người chơi trùng với bốn số cuối của một trong các giải thưởng trong 07 giải xổ số thì người chơi trúng “*lô xiên 4*”. Trong trường hợp này, Phan Thị Thanh H là chủ lô phải trả cho người trúng thưởng thông qua Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q để thanh toán cho người “*trúng lô*” với số tiền trúng thưởng có giá trị gấp mười lần số tiền người “*trúng lô*” đã bỏ ra mua các cặp số đối với loại “*lô xiên 2*”, gấp 40 lần đối với loại “*lô xiên 3*” và gấp 100 lần đối với loại “*lô xiên 4*”. Ngược lại, nếu không có người chơi nào “*trúng lô*” thì Phan Thị Thanh H được hưởng toàn bộ số tiền của những người chơi đã bỏ ra mua các cặp số trong các bảng lô xiên. Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q được Phan Thị Thanh H trả phần trăm trên tổng số tiền các bảng lô xiên mà T, T1, V, H2, D, Q chuyển cho H. Còn Trần Kế H1 trực tiếp thanh toán thắng thua với Phan Thị Thanh H.

Từ “*nguyên tắc, hình thức*” thống nhất cách đánh “*số lô, số đề*” như trên, ngày 24/9/2019 Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2 bán các cặp số lô, số đề cho người chơi sau đó tổng hợp lại thành bảng “*lô, đề*” và dùng điện thoại di động của mình chụp bảng “*lô, đề*” sau đó gửi tin nhắn Zalo chuyển các bảng “*lô, đề*” cho Phan Thị Thanh H; Trần Thị D bán các cặp số lô, số đề cho người chơi sau đó tổng hợp lại thành bảng “*lô, đề*” và mang trực tiếp đến nộp cho Phan Thị Thanh H; Nguyễn Thị Q bán các cặp số lô, số đề cho người chơi sau đó tổng hợp lại thành bảng “*lô, đề*” và sử dụng điện thoại di động nhắn tin bảng “*lô, đề*” cho Phan Thị Thanh H; Trần Kế H1 là người chơi tự lập bảng “*lô, đề*” sau đó sử dụng điện thoại di động nhắn tin cho Phan Thị Thanh H, cụ thể số tiền đánh bạc được xác định như sau:

Trần Thị T bán các cặp số lô, số đề cho người chơi sau đó tổng hợp lại thành bảng “*lô, đề*” và dùng điện thoại di động chụp ảnh bảng “*lô, đề*” sau đó sử dụng điện thoại của mình đăng ký tài khoản Zalo “*Tranthithu*” để gửi bảng lô đề đến điện thoại của Phan Thị Thanh H đăng ký tài khoản Zalo “*Thanh Hà*” với số tiền 15.160.000

đồng, gồm 385 điểm lô Hà Nội x 23.000 đồng/01 điểm = 8.855.000 đồng; 200 điểm lô Ninh Bình x 20.000 đồng/01 điểm = 4.000.000 đồng; 03 cặp lô xiên 2 với số tiền 50.000 đồng; 01 cặp lô xiên 3 với số tiền 20.000 đồng; 121 số đề với số tiền 2.235.000 đồng. Thời điểm bị bắt giữ chưa có kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng trong ngày. Như vậy số tiền Trần Thị T, Phan Thị Thanh H phải chịu trách nhiệm trong ngày 24/9/2019 là 15.160.000 đồng. Số tiền này Trần Thị T chưa thanh toán với Phan Thị Thanh H.

Bùi Thị T1 bán các cặp số lô, số đề cho người chơi sau đó tổng hợp lại thành bảng “lô, đề” và dùng điện thoại di động chụp ảnh “bảng lô, đề” sau đó sử dụng điện thoại của mình đăng ký tài khoản Zalo “Tham Thoi” để gửi bảng lô đề đến điện thoại của Phan Thị Thanh H đăng ký tài khoản Zalo “Thanh Hà” với số tiền 8.461.000 đồng, gồm 177 điểm lô Hà Nội x 23.000 đồng/01 điểm = 4.071.000 đồng; 108 điểm lô Ninh Bình x 20.000 đồng/01 điểm = 2.160.000 đồng; 02 cặp lô xiên 3 với số tiền 130.000 đồng; 147 số đề với số tiền 2.100.000 đồng. Thời điểm bị bắt giữ chưa có kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng trong ngày. Như vậy số tiền Bùi Thị T1, Phan Thị Thanh H phải chịu trách nhiệm trong ngày 24/9/2019 là 8.461.000 đồng. Số tiền này Bùi Thị T1 chưa thanh toán với Phan Thị Thanh H.

Đinh Thị V bán các cặp số lô, số đề cho người chơi sau đó tổng hợp lại thành bảng “lô, đề” và mang “bảng lô, đề” trực tiếp nộp cho Phan Thị Thanh H tại bàn ghi xổ số của Hà và đồng thời cũng sử dụng điện thoại di động của mình đăng ký tài khoản Zalo “Rin” gửi tin nhắn số lô, số đề đến số điện thoại của Phan Thị Thanh H đăng ký tài khoản Zalo “Thanh Hà” là 78 số đề với tổng số tiền 2.454.000 đồng. Thời điểm bị bắt giữ chưa có kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng trong ngày. Như vậy số tiền Đinh Thị V, Phan Thị Thanh H phải chịu trách nhiệm trong ngày 24/9/2019 là 2.454.000 đồng. Số tiền này Đinh Thị V chưa thanh toán với Phan Thị Thanh H.

Bùi Thị H2 bán các cặp số lô, số đề cho người chơi sau đó tổng hợp lại thành bảng “lô, đề” và sử dụng điện thoại di động của mình đăng ký tài khoản Zalo “Thanh Hoa” gửi tin nhắn số lô, số đề đến số điện thoại của Phan Thị Thanh H đăng ký tài khoản Zalo “Ba Ga” với tổng số tiền 1.269.000 đồng, gồm: 101 số đề với số tiền là 947.000 đồng; 14 điểm số lô Hà Nội x 23.000 đồng/01 điểm = 322.000 đồng. Thời điểm bị bắt giữ chưa có kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng trong ngày. Như vậy số tiền Bùi Thị H2, Phan Thị Thanh H phải chịu trách nhiệm trong ngày 24/9/2019 là 1.269.000 đồng. Số tiền này Bùi Thị H2 chưa thanh toán với Phan Thị Thanh H.

Trần Thị D bán các cặp số lô, số đề cho người chơi sau đó tổng hợp lại thành bảng “lô, đề” và mang bảng “lô, đề” trực tiếp nộp cho Phan Thị Thanh H tại bàn ghi xổ số của Hà với tổng số tiền 4.809.000 đồng, gồm 75 điểm lô Hà nội x 23.000 đồng/01 điểm = 1.725.000 đồng; 50 điểm lô Ninh Bình x 20.000 đồng/01 điểm = 1.000.000 đồng; 02 cặp lô xiên 02 và 01 cặp lô xiên 03 với tổng số tiền là 50.000 đồng; 133 số đề với tổng số tiền là 2.034.000 đồng. Thời điểm bị bắt giữ chưa có kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng trong ngày. Như vậy số tiền Trần Thị D, Phan Thị

Thanh H phải chịu trách nhiệm trong ngày 24/9/2019 là 4.809.000 đồng. Số tiền này Trần Thị D chưa thanh toán với Phan Thị Thanh H

Nguyễn Thị Q bán các cặp số lô, số đề cho người chơi sau đó tổng hợp lại thành bảng “lô, đề” và sử dụng điện thoại di động của mình lắp sim 0833.257.584 gửi tin nhắn các số lô, số đề cho Phan Thị Thanh H sử dụng số điện thoại 0947.466.396 với tổng số tiền 4.836.000 đồng, gồm: 122 điểm lô Hà Nội x 23.000 đồng/01 điểm = 2.806.000 đồng; 54 điểm lô Ninh Bình x 20.000 đồng/01 điểm = 1.080.000 đồng; 02 cặp lô xiên 2 và 03 cặp lô xiên 3 với tổng số tiền là 95.000 đồng; 58 số đề với tổng số tiền là 855.000 đồng. Thời điểm bị bắt giữ chưa có kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng trong ngày. Như vậy số tiền Nguyễn Thị Q, Phan Thị Thanh H phải chịu trách nhiệm trong ngày 24/9/2019 là 4.836.000 đồng. Số tiền này Nguyễn Thị Q chưa thanh toán với Phan Thị Thanh H.

Trần Kế H1 đã tự lập bảng “lô, đề” rồi dùng điện thoại của mình lắp sim 0398.982.415 gửi tin nhắn các số lô, số đề cho Phan Thị Thanh H sử dụng số điện thoại 0917.500.967 với số tiền là 435.000 đồng, gồm: Số đề 00 với số tiền là 30.0000 đồng, số đề 55 với số tiền là 5.000 đồng; số lô Ninh Bình 52 là 10 điểm với số tiền là 200.000 đồng, số lô Ninh Bình 55, 00 mỗi số 05 điểm với số tiền là 200.000 đồng. Thời điểm bị bắt giữ chưa có kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng trong ngày. Như vậy số tiền Trần Kế H1, Phan Thị Thanh H phải chịu trách nhiệm trong ngày 24/9/2019 là 435.000 đồng. Số tiền này Trần Kế H1 chưa thanh toán với Phan Thị Thanh H.

Như vậy, trong ngày 24/9/2019, Phan Thị Thanh H đã nhận các bảng “lô, đề” của Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q, Trần Kế H1 với tổng số tiền là 37.424.000 đồng. Số tiền đánh bạc trên các đối tượng chưa thanh toán với Phan Thị Thanh H.

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 24/9/2019, Tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp cùng Công an phường N, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực phố B, phường N, thành phố N phát hiện Đinh Thị V đang có hành vi nộp 01 bảng “lô, đề” cho Phan Thị Thanh H. Thu giữ của Phan Thị Thanh Hà 03 bảng “lô, đề”, 01 điện thoại hiệu Iphone X màu đen, lắp sim 0941.468.166, 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J6 màu đỏ đen, lắp sim 0917.500.967 và sim 0947.466.396; Thu giữ của Đinh Thị V 01 điện thoại hiệu Samsung J7 màu vàng lắp sim 0974.136.061 và sim 0855.903.873. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của Bùi Thị H2 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng (không lắp sim); 01 bảng “lô, đề”; Thu giữ của Trần Thị T 01 điện thoại hiệu Oppo F5 (không lắp sim).

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 27/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố các bị cáo Phan Thị Thanh H, Trần Thị T, Bùi Thị T1 đều về tội “Đánh bạc”; theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa các bị cáo Phan Thị Thanh H, Trần Thị T, Bùi Thị T1 đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Phan Thị Thanh H, Trần Thị T, Bùi Thị T1 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”;

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51 BLHS, xử phạt:

- Phan Thị Thanh H từ 35 đến 37 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước.
- Trần Thị T từ 25 đến 27 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước.
- Bùi Thị T1 từ 25 đến 27 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTTHS

Tịch thu xung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại hiệu Iphone X màu đen, lắp sim 0941.468.166, 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J6 màu đỏ đen, lắp sim 0917.500.967 và sim 0947.466.396 thu giữ của Phan Thị Thanh H; 01 điện thoại hiệu Samsung J7, màu vàng lắp sim 0974.136.061 và sim 0855.903.873 thu giữ của Đinh Thị V; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng (không lắp sim) thu giữ của Bùi Thị H2; 01 điện thoại hiệu Oppo F5, màu đen (không lắp sim) thu giữ của Trần Thị T là công cụ các đối tượng đã sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Truy thu số tiền của các bị cáo, những người liên quan sử dụng vào việc đánh bạc, gồm:

- + Trần Thị T số tiền 15.160.000 đồng.
- + Bùi Thị T1 số tiền 8.461.000 đồng.
- + Đinh Thị V số tiền 2.454.000 đồng
- + Trần Thị D số tiền 4.809.000 đồng
- + Nguyễn Thị Q số tiền 4.836.000 đồng
- + Trần Kế H1 số tiền 435.000 đồng
- + Bùi Thị H2 số tiền 1.269.000 đồng

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực

hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản kiểm tra thông tin trong điện thoại thu giữ của các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, các tài liệu chứng cứ có trong hồ vụ án; như vậy có đủ căn cứ kết luận ngày 24/9/2019, trên địa bàn thành phố N, tỉnh Ninh Bình, Phan Thị Thanh H có hành vi sử dụng điện thoại di động để nhận các bảng “lô, đề” của Trần Thị T, Bùi Thị T1, Nguyễn Thị Q, Trần Kế H1 và trực tiếp nhận các bảng “lô, đề” của Đinh Thị V, Trần Thị D với tổng số tiền đánh bạc là 37.424.000 đồng. Trần Thị T có hành vi nhận ghi các số lô, số đề của người chơi sau đó tổng hợp rồi sử dụng điện thoại di động của mình gửi các số lô, số đề cho Phan Thị Thanh H với tổng số tiền là 15.160.000 đồng; Bùi Thị T1 có hành vi nhận ghi các số lô, số đề của người chơi sau đó tổng hợp lại rồi sử dụng điện thoại di động của mình gửi các số lô, số đề cho Phan Thị Thanh H với tổng số tiền đánh bạc là 8.461.000 đồng;

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trên địa bàn; các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và độ tuổi theo quy định, thực hiện hành vi do lỗi cố ý. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Vụ án có đồng bị cáo tham gia, các bị cáo đều là những người phụ nữ đã có gia đình nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện, làm ăn lương thiện. Đã lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, sử dụng điện thoại di động nhắn tin cho nhau gửi các số lô, số đề để cá cược đánh bạc với nhau bằng hình thức “chơi lô, đề” được thua bằng tiền nhằm thu lời bất chính; xét về tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng tính chất giản đơn với tính chất mức độ tham gia và vai trò khác nhau; do đó khi cá thể hóa trách nhiệm hình sự, để quyết định hình phạt cũng cần xem xét áp dụng hình phạt cho phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo;

Trong vụ án này bị cáo Phan Thị Thanh H sau khi nhận bảng lô, đề của Trần Thị T, Bùi Thị T1, Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q, Trần Kế H1, Phan Thị Thanh H tổng hợp lại rồi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để trực tiếp thanh toán thắng thua với T, T1, V, H2, D, Q và H1 nên giữ vai trò đầu vụ.

Các bị cáo Trần Thị T, Bùi Thị T1 ghi số lô, số đề của khách chơi sau đó tổng hợp lại chuyển cho Phan Thị Thanh H để hưởng phần trăm hoa hồng, nên các bị cáo có vai trò đồng phạm và có vai trò sau bị cáo H.

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có;

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng tình tiết

giảm nhẹ “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo; Hội đồng xét xử, xét thấy: các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó, chỉ cần áp dụng mức hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”; Do các bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại hiệu Iphone X màu đen, lắp sim 0941.468.166, 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J6 màu đỏ đen, lắp sim 0917.500.967 và sim 0947.466.396 thu giữ của Phan Thị Thanh H; 01 điện thoại hiệu Samsung J7, màu vàng lắp sim 0974.136.061 và sim 0855.903.873 thu giữ của Đinh Thị V; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng (không lắp sim) thu giữ của Bùi Thị H2; 01 điện thoại hiệu Oppo F5, màu đen (không lắp sim) thu giữ của Trần Thị T là công cụ các đối tượng đã sử dụng vào mục đích đánh bạc; Vì vậy căn cứ Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu hóa giá, nộp ngân sách nhà nước;

[4]. Các biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo và những người liên quan đã sử dụng số tiền để đánh bạc với nhau, vì vậy cần buộc các bị cáo và những người liên quan nộp lại để nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 46 BLHS cụ thể như sau:

+ Trần Thị T và Phan Thị Thanh H mua bán các số lô số đề với nhau là 15.160.000 đồng, số tiền này T chưa thanh toán cho H; do đó cần buộc T nộp lại số tiền là 15.160.000 đồng.

+ Bùi Thị T1 và Phan Thị Thanh H mua bán các số lô số đề với nhau là 8.461.000 đồng, số tiền này T1 chưa thanh toán cho H; do đó cần buộc T1 nộp lại số tiền là 8.461.000 đồng.

+ Đinh Thị V và Phan Thị Thanh H mua bán các số lô số đề với nhau là 2.454.000 đồng, số tiền này V chưa thanh toán cho H; do đó cần buộc V nộp lại số tiền là 8.461.000 đồng.

+ Nguyễn Thị Q và Phan Thị Thanh H mua bán các số lô số đề với nhau là 4.836.000 đồng, số tiền này Q chưa thanh toán cho H; do đó cần buộc Q nộp lại số tiền là 4.836.000 đồng

+ Trần Thị D và Phan Thị Thanh H mua bán các số lô số đề với nhau là 4.809.000 đồng, số tiền này D chưa thanh toán cho H; do đó cần buộc D nộp lại số tiền là 4.809.000 đồng.

+ Bùi Thị H2 và Phan Thị Thanh H mua bán các số lô số đề với nhau là 1.269.000 đồng, số tiền này H2 chưa thanh toán cho H; do đó cần buộc H2 nộp lại số tiền là 1.269.000 đồng

+ Trần Kế H1 và Phan Thị Thanh H mua bán các số lô số đề với nhau là 435.000 đồng, số tiền này H1 chưa thanh toán cho H; do đó cần buộc H1 nộp lại số tiền là 435.000 đồng.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với Đinh Thị V, Bùi Thị H2, Trần Thị D, Nguyễn Thị Q và Trần Kế H1, ngày 24/9/2019 V, H2, D, Q và H1 có hành vi ghi và chuyển các bảng “lô, đề” cho Phan Thị Thanh H, tuy nhiên số tiền đánh bạc của V, H2, D, Q và H1 chưa đủ 5.000.000 đồng và các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, do vậy hành vi trên của V, H2, D, Q và H1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Công an thành phố N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V, H2, D, Q mỗi người 1.500.000 đồng, xử phạt H1 với số tiền 500.000 đồng về hành vi đánh bạc là phù hợp.

- Quá trình điều tra xác định, ngày 21/4/2019, Phan Thị Thanh H còn nhận ghi các số lô, số đề của Trần Kế H1 với số tiền 620.000 đồng, tuy nhiên số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc chưa đủ 5.000.000 đồng và các đối tượng chưa có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, do vậy hành vi trên của H và H1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Công an thành phố N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc là phù hợp.

- Ngoài hành vi nhận bảng “lô, đề “ nêu trên, ngày 24/9/2019, Phan Thị Thanh H còn trực tiếp ghi các số lô, số đề của khách đi đường với tổng số tiền là 4.323.000 đồng và đồng thời cũng nhận ghi qua tin nhắn điện thoại từ thuê bao 0867.505.862 của một người không quen biết với tổng số tiền là 2.798.000 đồng. Kết quả tra cứu chủ thuê bao số điện thoại 0867.505.862 xác định số thuê bao trên được đăng ký mang tên Nguyễn Thanh H sinh năm 1994, trú tại phố T, thị trấn N, tỉnh Ninh Bình. Chị H khai nhận chị không sử dụng số thuê bao 0867.505.862 và chị không quen biết với H, do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách phần tài liệu liên quan đến hành vi trên của H để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với số thuê bao 0325.561.604 được Phan Thị Thanh H lưu trong danh bạ với tên là “AA Thanh”, H khai nhận đây là số điện thoại của một người nam thanh niên tên Thanh là người đã được H chuyển các số lô, số đề cho trong ngày 24/9/2019 với tổng số tiền là 13.187.000 đồng. H không biết tên, tuổi địa chỉ của Thanh, hàng ngày Thanh trực tiếp hoặc cho người đến bàn xổ số của H để nhận bảng lô đề và thanh toán tiền thắng thua với H. Kết quả tra cứu thông tin chủ thuê bao 0325.561.604 xác định số thuê bao trên được đăng ký mang tên Phạm Xuân T sinh năm 1984, trú tại số nhà 6/266, đường N, phường T, thành phố N. Anh Trường khai nhận, anh Trường chưa

từng sử dụng số thuê bao 0325.561.604 và không có quen biết với Phan Thị Thanh H, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tách phần tài liệu liên quan để điều tra xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 các điều 106, 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Các điều 21, 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu án phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phan Thị Thanh H, Trần Thị T, Bùi Thị T1 đều phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Xử phạt Phan Thị Thanh H 35.000.000^d (Ba mươi lăm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

1.2. Xử phạt Trần Thị T 25.000.000^d (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

1.3. Xử phạt Bùi Thị T1 25.000.000^d (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại hiệu Iphone X màu đen; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J6 màu đỏ đen; 01 điện thoại hiệu Samsung J7 màu vàng; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng; 01 điện thoại hiệu Oppo F5 màu đen.

(Đặc điểm, chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/03/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Các biện pháp tư pháp:

3.1. Buộc bị cáo Trần Thị T phải nộp lại số tiền 15.160.000^d (Mười lăm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng), để sung nộp ngân sách nhà nước.

3.2. Buộc bị cáo Bùi Thị T1 phải nộp lại số tiền 8.461.000^d (Tám triệu bốn trăm sáu mươi một nghìn đồng), để sung nộp ngân sách nhà nước.

3.3. Buộc chị Nguyễn Thị Q phải nộp lại số tiền 4.836.000^d (Bốn triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng), để sung nộp ngân sách nhà nước.

3.4. Buộc chị Trần Thị D phải nộp lại số tiền 4.809.000^d (Bốn triệu tám trăm linh chín nghìn đồng), để sung nộp ngân sách nhà nước.

3.5. Buộc chị Đinh Thị V phải nộp lại số tiền 2.454.000^d (Hai triệu bốn trăm năm mươi tư nghìn đồng), để sung nộp ngân sách nhà nước.

3.6. Buộc chị Bùi Thị H2 phải nộp lại số tiền 1.269.000^d (Một triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn đồng), để sung nộp ngân sách nhà nước.

3.7. Buộc anh Trần Kế H1 phải nộp lại số tiền 435.000^d (Bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng), để sung nộp ngân sách nhà nước.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Phan Thị Thanh H, Trần Thị T, Bùi Thị T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

- Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Chị Q, chị H2, chị D, chị V, anh H1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người liên quan;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục THA.DS thành phố N;
- Thi hành án HS;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Lưu (Hồ sơ, VP);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình